TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH T

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2018/HS-ST
Ngày: 07 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng
Các Hội thẩm nhân dân : Ông Lê Đức Trí
Bà Lê Thị Lập
- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Công - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.
- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân tham gia phiên tòa*:*
Ông Trịnh Đăng Hiệp - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2018/TLST - HS ngày 29 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo: Vũ Minh T ; Sinh ngày 02 tháng 9 năm 1992 tại xã X , huyện T , tỉnh T .
Nơi cư trú: Thôn C xã X , huyện T , tỉnh T ;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ Văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn N và bà Lê Thị X ; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2018 đến ngày 08/5/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh.
Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.
- Người bị hại: Anh Trịnh Đình Q , sinh năm 1994. Vắng mặt
Trú tại: Thôn Thôn 11 xã X , huyện T , tỉnh T .
- Người làm chứng:

1. Anh Trịnh Đình T - sinh năm 1998. Vắng mặt
2. Anh Trịnh Đình D - sinh năm 1999. Vắng mặt

Đều trú tại: Thôn 11, xã X , huyện T , tỉnh T .

3. Anh Trịnh Đình N - sinh năm 1999. Vắng mặt
4. Anh Trịnh Đình A - sinh năm 1996. Vắng mặt

5. Anh Trịnh Đình K - sinh năm 1991. Vắng mặt

6. Anh Lê Đình T - sinh năm 1994. Vắng mặt

Đều trú tại: Thôn 10, xã X , huyện T , tỉnh T .

7. Anh Ngô Đình T - sinh năm 1998. Vắng mặt

Trú tại: Thôn C , xã X , huyện T , tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 17 giờ ngày 26/02/2018 Vũ Minh T đến nhà Trịnh Đình N ở xóm 10 xã X để uống rượu liên hoan vì N sắp đi nghĩa vụ quân sự. Ăn uống xong khoảng 19h thì T về nhà ở xã X chuẩn bị quần áo để ngày mai đi làm trên tỉnh L . Sau đó T lấy 01 con dao có mũi nhọn, loại dao gấp dài khoảng 15cm bỏ vào túi quần và quay lại nhà N chơi. Khi quay lại nhà N lúc này khoảng 21h, T ngồi uống nước ở ngoài sân cùng một số thanh niên có Trịnh Đình Q và Trịnh Đình T cùng ở xóm 10 xã X . Do đã uống rượu từ trước nên T có nói chuyện to tiếng và có lời nói tục nên Q thấy khó chịu. Ngồi một lúc thì T đi ra cổng nghe điện thoại, Q cũng đi theo sau và dùng chân đạp một cái vào người T . Thấy vậy Trịnh Đình T đi ra can ngăn và kéo Q vào trong sân nhà N đứng nói chuyện. Thấy bực tức trong người do bị Q đạp nên T lấy con dao trong túi quần ra đi lại chỗ Q và Trịnh Đình T đang đứng và dùng dao đâm một nhát vào hạ sườn bên trái của Q . Sau đó T bỏ trốn xuống Thành phố T , đến 02h ngày 27/02/2018 T đến cơ quan Công an huyện T đầu thú và khai nhận hành vi gây thương tích của mình.

Sau khi bị T dùng dao đâm, Q bị thương nặng, được Trịnh Đình T và một số người khác đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh T cấp cứu và điều trị. Ngày 08/3/2018 Q ra viện.

Cơ quan điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với anh Trịnh Đình Q.

Tại bản kết luận số 1194/C54 ngày 24/4/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 30%.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 72.000.000đ. Bị hại không yêu cầu gì khác và có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Vật chứng của vụ án gồm: Một con dao gấp mũi nhọn dài khoảng 15cm T dùng đâm anh Q , khi bỏ chạy T đã ném xuống sông Chu đoạn qua cầu H, huyện T . Cơ quan Công an đã truy tìm vật chứng nhưng không thu được. Các vật chứng khác của vụ án là hai chiếc áo khoác thu giữ của Trịnh Đình Q và

Trịnh Đình T . Hiện số vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thọ Xuân.

Cáo trạng số 36/VKS -HS ngày 27/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân đã truy tố bị cáo Vũ Minh T về tội : "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Minh T phạm tội: " Cố ý gây thương tích".
Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Minh T từ 30(Ba mươi) đến 33(Ba mươi ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05(Năm) năm ; Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy tang vật của vụ án theo quy định pháp luật. Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra; Đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đều phản ánh thống nhất khách quan: Vào khoảng 21h ngày 26/02/2018 bị cáo Vũ Minh T đã có hành vi dùng một con dao có mũi nhọn, loại dao gấp dài khoảng 15cm đâm một nhát và hạ sườn bên trái, gây thương tích với tỉ lệ tổn thương cơ thể 30%(Ba mươi phần trăm) sức khoẻ cho anh Q . Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: "Cố ý gây thương tích". Phương tiện dùng vào việc phạm tội là con dao mũi nhọn được xem là hung khí nguy hiểm. Bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại với tỉ lệ tổn thương cơ thể 30% nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Vì vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Vũ Minh T phạm tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng số 36/VKS -HS ngày 27/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Vũ Minh T về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất mức độ nghiêm trọng của vụ án thì HĐXX thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng.

Xét về mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thì HĐXX thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức rõ về hành vi dùng dao đâm người khác sẽ gây thương tích cho nạn nhân nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khoẻ của công dân. Tính mạng và sức khoẻ của con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ nhưng bị cáo đã coi thường sức khoẻ của người khác, bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm minh mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và có tác dục phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Tuy nhiên khi xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Do đó bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 điều 51 BLHS. Mặt khác bị cáo đã đầu thú và trong quá trình điều tra người bị hại có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS năm 2015. HĐXX xét thấy bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có đến 04 tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có lý lịch và nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo, mà áp dụng điều 65 BLHS năm 2015 cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

[II] Về trách nhiệm bồi thường: Tại phiên toà hôm nay người bị hại là anh Trịnh Đình Q vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra anh Q công nhận bị cáo đã bồi thường xong các khoản chi phí điều trị và tổn thất tinh thần tổng = 72.000.000đ. HĐXX xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận không trái pháp luật, người bị hại không yêu cầu gì khác nên HĐXX không xem xét.

[III] Xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là hai chiếc áo khoác thu giữ của Trịnh Đình Q và Trịnh Đình T đã cũ rách không sử dụng được nên HĐXX căn cứ vào điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật TTHS tịch thu tiêu hủy.

[IV] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 điều 134; Điểm b, s khoản 1, 2 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 .

- Tuyên bố: Bị cáo Vũ Minh T phạm tội : "Cố ý gây thương tích"

- Xử phạt: Bị cáo Vũ Minh T 30(Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05(Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Vũ Minh T cho UBND xã X , huyện T , tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 điều 106 BLTTHS năm 2015 :

Tịch thu tiêu hủy: Hai chiếc áo khoác thu giữ của Trịnh Đình Q và Trịnh Đình T đã cũ rách. Thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng số 45 và phiếu nhập kho số: PNK 45 ngày 06/8/2018 của chi cục THADS huyện Thọ Xuân.

- Về án phí : Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS năm 2015; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH;

Buộc bị cáo Vũ Minh T phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND;
- THA dân sự;
- THA hình sự Công an huyện Thọ Xuân
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hằng